

NỀN CHUYÊN CHÍNH DÂN CHỦ CÁCH MẠNG JACOBIN - ĐỈNH CAO CỦA CÁCH MẠNG PHÁP

ĐỖ THANH BÌNH*
NGUYỄN THỊ HUYỀN SÂM**

Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII đã để lại dấu ấn sâu sắc trong lịch sử thế giới trong suốt thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX và đã thức tỉnh lực lượng dân chủ, tiến bộ đứng lên chống chế độ phong kiến chuyên chế và chế độ thực dân. Đây là cuộc cách mạng tư sản có ảnh hưởng rộng lớn, có ý nghĩa quốc tế lớn lao. Ảnh hưởng này được tạo ra bởi chính tính triệt để và tiến bộ của nó mà không một cuộc cách mạng tư sản nào diễn ra trước và sau đó có thể đạt được. Tính triệt để và tiến bộ của Cách mạng tư sản Pháp được thể hiện rõ nét ở việc giải quyết các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ trong suốt tiến trình của cách mạng từ 1789 đến 1799, đặc biệt là giai đoạn cầm quyền của phái Jacobin (từ ngày 2-6-1793 đến ngày 27-7-1794).

Kể từ sau khi cách mạng bùng nổ ngày 14-7-1789 đến trước ngày 2-6-1793, Cách mạng Pháp đã trải qua hai giai đoạn gắn liền với vai trò của phái đại tư sản lập hiến và phái Gironde. Ở trong hai giai đoạn này, những nhiệm vụ cơ bản của một cuộc cách

mạng tư sản đã được giải quyết. Đó là việc thủ tiêu chế độ phong kiến chuyên chế, đặc quyền của giáo hội, nhà thờ, thiết lập nền quân chủ lập hiến (Hiến pháp 1791) và nền cộng hòa (Tuyên bố của Hiệp hội Dân tộc - 21-9-1792), xóa bỏ chế độ sở hữu ruộng đất phong kiến, thiết lập chế độ tư hữu ruộng đất cho giai cấp tư sản... Nguy cơ xâm lược của các thế lực phong kiến bên ngoài bước đầu bị đẩy lùi (cuối năm 1792). Tuy nhiên, việc giải quyết những nhiệm vụ dân tộc và dân chủ nêu trên vẫn chưa thỏa mãn yêu cầu của các tầng lớp quần chúng nhân dân Pháp. Vấn đề ruộng đất chưa được giải quyết cho nông dân, giá cả các mặt hàng nhu yếu phẩm gia tăng (1) ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống khó khăn của nông dân và binh dân thành thị. Thêm vào đó, cách mạng Pháp và chủ quyền của nước Pháp bị lâm nguy khi liên minh chống Pháp được hình thành (đầu năm 1793) (2).

Trong hoàn cảnh đó, quần chúng ở Paris đã nổi dậy khởi nghĩa ngày 31-5-1793, đòi bắt những người của phái Gironde và bao

* GS. TS. Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

** TS. Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

vây Hiệp hội Dân tộc ngày 2-6-1793, bắt giam các nghị sĩ và bộ trưởng thuộc phái Gironde. Sau hai sự kiện này, chính quyền cách mạng chuyển vào tay phái Jacobin. Lên nắm chính quyền trong tình hình khó khăn như vậy, phái Jacobin đã thực hiện hàng loạt các chính sách để thiết lập và giữ vững nền chuyên chính của mình.

Thứ nhất, phái Jacobin đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân, ổn định đời sống của tầng lớp bình dân ở thành thị. Thực tế năm 1789, ở Pháp nông dân chiếm 80% dân số, nhưng chỉ chiếm khoảng 30% ruộng đất (3). Tuy nhiên, khi lên nắm quyền sau sự kiện phá ngục Bastille, phái đại tư sản lập hiến mới chỉ thông qua các pháp lệnh xóa bỏ đặc quyền phong kiến, bước đầu giải quyết vấn đề ruộng đất, song không có lợi cho nông dân. Từ ngày 5 đến 11-8-1789, Quốc hội lập hiến thông qua pháp lệnh xóa bỏ tạp thuế, địa tô phong kiến đối với nông dân, nhưng với điều kiện nông dân phải bỏ tiền ra chuộc mới được hưởng những quyền lợi đó, ngược lại nếu nông dân không có tiền chuộc vẫn tiếp tục phải nộp thuế và chịu các nghĩa vụ phong kiến (4). Đồng thời, Quốc hội lập hiến cũng quyết định tịch thu ruộng đất của nhà thờ chia thành những mảnh lớn gán nợ cho các nhà tư bản tài chính (5). Khi phái Gironde cầm quyền, nông dân vẫn không có ruộng đất. Tháng 8-1792, Hiệp hội Dân tộc đã thông qua sắc lệnh chia đất đai của quý tộc di cư bán cho nông dân, nhưng tất cả đều không được thực hiện (6). Xuất phát từ nhận thức vai trò quan trọng của quần chúng, nhất là nông dân đối với cách mạng, phái Jacobin đã vận động, tập hợp họ bằng việc ban hành các sắc lệnh liên quan đến vấn đề ruộng đất. Chỉ hai ngày sau khi lên nắm quyền, phái Jacobin có ảnh hưởng lớn trong Hiệp hội Dân tộc đã thông qua sắc

lệnh ngày 3-6-1793, qui định chia đất tịch thu của quý tộc di cư, của hoàng gia và của giáo hội, thành nhiều mảnh nhỏ và bán cho nông dân không có hoặc có rất ít ruộng đất theo phương thức trả dần trong 10 năm (7). Sắc lệnh còn qui định chia cho mỗi bản nông một ácpén (gần nửa ha) trong số đất đai của quý tộc di cư nếu nơi đó không có công điền. Sắc lệnh ngày 10-6-1793 qui định những ruộng đất công đã bị quý tộc cướp đoạt trong vòng 20 năm trở lại đều được lấy lại và chia cho nông dân và điều chỉnh để mỗi người có một mảnh ruộng bằng nhau (8). Bên cạnh đó, phái Jacobin còn ban hành sắc lệnh ngày 17-7-1793, xóa bỏ các đặc quyền phong kiến, nông dân được giải phóng khỏi mọi thứ thuế đóng góp cho quý tộc mà không phải bồi thường. Các khế ước các văn tự phong kiến bị đốt, việc tàng trữ các giấy tờ đó bị coi là tội nặng, có thể bị tù khổ sai (9). Ngoài ra, phái Jacobin còn thực hiện qui định giá tối đa đối với các mặt hàng thiết yếu, nhằm hạn chế gian thương đầu cơ và ổn định đời sống cho bình dân thành thị. Tất cả những chính sách này được thông qua trong hai tháng và chỉ trong một thời gian ngắn Jacobin đã làm được một việc mà trong mấy năm các phái đại tư sản lập hiến và Gironde không làm được nên đã đưa cách mạng Pháp lên đến đỉnh cao. Những chính sách này đã phá hoại tận gốc chế độ phong kiến, biến tầng lớp nông dân trước kia phụ thuộc vào phong kiến thành những người tiểu tư hữu tự do và thiết lập chế độ kinh tế tiểu nông, nó tạo những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển tư bản chủ nghĩa ở nước Pháp. Chính sách ruộng đất của Jacobin là triệt để nhất trong lịch sử các cuộc cách mạng tư sản. Tầng lớp tiểu nông đông đảo do chính sách đó tạo ra đã trở thành thành trì vững chắc cho nước Pháp

cách mạng, thành lực lượng sáng tạo những chiến công huy hoàng cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc những năm 1793-1794.

Thứ hai, phái Jacobin đã xây dựng được cơ sở pháp lí để thực hiện nền dân chủ. Đó là việc phái Jacobin đã soạn thảo và thông qua Hiến pháp (24-6-1793). Mặc dù chỉ chuẩn bị trong 2 tuần lễ, nhưng Hiến pháp 1793 thực sự là bản Hiến pháp dân chủ nhất thời cận đại. Trước Hiến pháp 1793 đã có bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền do Sieyes (1748-1836) soạn thảo, chính thức được công bố ngày 26-8-1789. Tuyên ngôn chỉ rõ mục đích của xã hội là vì hạnh phúc chung và chính phủ có nghĩa vụ phải đảm bảo những quyền tự nhiên và không thể xâm phạm, đó là quyền tự do, bình đẳng, an ninh và tư hữu. Đồng thời, công dân được quyền tự do tín ngưỡng, lao động, ngôn luận, kiến nghị (10)... Rõ ràng, nội dung cơ bản của Hiến pháp 1793 là sự khẳng định những nội dung của Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền, chỉ rõ mục đích của xã hội là hạnh phúc chung, nhà nước phải đảm bảo cho con người những quyền tự nhiên, bất khả xâm phạm, như quyền tự do, bình đẳng, an ninh, lao động, tự do tín ngưỡng, quyền tư hữu, thậm chí cả quyền khởi nghĩa chống áp bức, phản đối chính quyền. Đây được coi là quyền thiêng liêng của con người (11). Với Hiến pháp mới, Quốc hội lập pháp - cơ quan tối cao của nền cộng hòa được thành lập. Nó được bầu ra hàng năm theo chế độ phổ thông đầu phiếu trực tiếp, tất cả các công dân từ 21 tuổi trở lên đều được đi bầu. Quốc hội lập pháp bầu ra một Hội đồng chấp chính gồm 24 ủy viên, hàng năm 1/2 số ủy viên được bầu lại (12). Như vậy, Hiến pháp 1793, không chứa đựng những nội dung mới mẻ mà chỉ là sự kế thừa Tuyên

ngôn Nhân quyền và Dân quyền 1789. Tuy nhiên, các quyền của con người sẽ vẫn mãi mãi là trên giấy tờ nếu không xây dựng được cơ chế pháp lí (quan trọng nhất là hiến pháp) để thực hiện nó. Điều này đã được minh chứng rất rõ bởi sự mâu thuẫn giữa nội dung của Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền 1789 với nội dung của Hiến pháp 1791. Hiến pháp 1791 qui định chế độ bầu cử theo tài sản, theo đó nam giới 25 tuổi trở lên có tài sản là "công dân tích cực" có quyền bầu cử, những công dân không có tài sản là "công dân tiêu cực", không có quyền bầu cử (13). Do đó, Hiến pháp 1791 đã tước đoạt quyền bầu cử, quyền bình đẳng của những người nghèo trong xã hội. So với Hiến pháp 1791, Hiến pháp 1793 đánh dấu bước phát triển cao hơn, cách mạng hơn trong tiến trình cách mạng tư sản Pháp với việc tuyên bố trước thế giới những nguyên tắc tự do và dân chủ của một nền dân chủ tư sản tiến bộ hơn hẳn. Mặc dù có nhiều điểm tiến bộ, nhưng Hiến pháp 1793 không được thi hành. Tuy nhiên, việc thông qua Hiến pháp vẫn là một quyết định hết sức sáng suốt của chính quyền Jacobin trong hoàn cảnh đặc biệt của nước Pháp: nền cộng hòa đang bị nguy kịch trước sự cấu kết của thù trong, giặc ngoài, nhằm bóp chết nước Pháp cách mạng.

Thứ ba, phái Jacobin đã xây dựng được một hệ thống chuyên chính dân chủ cách mạng. Ở trung ương, quyền lực của Hiệp hội Dân tộc bắt đầu được tăng cường từ tháng 7-1793 với tư cách vừa là cơ quan lập pháp, vừa là cơ quan hành chính. Cơ quan điều hành có chức năng như một chính phủ gồm 21 ủy ban, quan trọng nhất là Ủy ban An ninh, gồm 12 người đều là thành viên của Hiệp hội Dân tộc (14). Đây là cơ quan cấp dưới của Hiệp hội Dân tộc - có quyền

lực quân sự, ngoại giao, hành chính đồng thời có nhiệm vụ trấn áp bọn phản động, thành lập lực lượng vũ trang nhân dân, tăng cường nền chuyên chính cách mạng. Ở địa phương, ngoài các tổ chức Công xã cách mạng, ủy ban cách mạng, còn có Câu lạc bộ Jacobin và Hiệp hội nhân dân ở các địa phương (15). Đây là các tổ chức có sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân. Qua đó cho thấy tổ chức bộ máy chính quyền Jacobin dựa vững chắc vào các tổ chức quần chúng mà những người Jacobin có vai trò đặc biệt quan trọng. Các chủ trương, dự luật, các biện pháp chính trị đều được thảo luận trong các Câu lạc bộ Jacobin, Công xã cách mạng, Hiệp hội nhân dân địa phương trước khi đưa ra Hiệp hội Dân tộc xem xét. Cụ thể, quần chúng có thể đưa ra ý kiến về đường lối, chính sách thông qua các ủy ban cách mạng gồm 12 người do nhân dân bầu ra ở các địa phương. Ngược lại, các đạo luật, sắc lệnh của Hiệp hội Dân tộc có thể nhanh chóng được triển khai thực hiện ở từng đơn vị hành chính nhỏ nhất. Khi nghiên cứu, đánh giá những thành quả của phái Jacobin, nhà sử học Mĩ Isser Woloch - chuyên gia nghiên cứu về lịch sử châu Âu và Pháp thời cận đại đã cho rằng: *"các câu lạc bộ Jacobin đã trở thành địa điểm sinh hoạt chính trị thích hợp cho sự tham gia của những người dân thường "tiêu cực" như: thợ thủ công, thủy thủ, nghệ sĩ, người buôn bán nhỏ, viên chức và binh lính"* (16).

Chính mối liên hệ giữa Hiệp hội Dân tộc và chính quyền Jacobin với nhân dân, đồng thời việc nhân dân ủng hộ chính phủ cách mạng là nguồn động lực chủ yếu, là cơ sở cho điều kiện tồn tại của nền chuyên chính dân chủ cách mạng. Vào giữa năm 1793, các thế lực phản cách mạng của phái bảo hoàng và Gironde đang ngày càng tăng

cường hoạt động, các cuộc ám sát những người cách mạng xảy ra liên tiếp: ngày 13-7-1793, Marat, một trong những nhà hoạt động xuất sắc của câu lạc bộ Jacobin bị giết ngay tại nhà mình, 3 ngày sau, Thị trưởng Công xã Lyông cũng bị sát hại (17).

Đáp lại những hành động đó, Hiệp hội Dân tộc dưới sự lãnh đạo của Jacobin đã thông qua một loạt sắc lệnh tăng cường đàn áp bọn phản cách mạng. Đó là việc ngày 17-9, Hiệp hội Dân tộc ban hành Đạo luật "Kẻ tình nghi" (18), ra sắc lệnh bắt và kiểm tra những phần tử khả nghi. Theo đó, Hoàng hậu Marie Antoinette, 21 lãnh tụ của phái Gironde cùng nhiều tên phản động khác bị xử tử, tài sản bị tịch thu (19). Bọn gian thương, đầu cơ, đều bị đưa ra tòa. Các tòa án cách mạng đều được tổ chức lại, quá trình xử án được rút gọn hơn nhằm giải quyết nhanh chóng những trường hợp phạm tội.

Dựa vào chính quyền nhân dân, nền chuyên chính dân chủ Jacobin đã đập tan về cơ bản lực lượng phản động trong nước, tạo điều kiện thuận lợi cho chiến thắng ngoài mặt trận.

Để bảo vệ cách mạng, đánh bại các cuộc can thiệp của phong kiến Áo - Phổ và cả tư sản Anh, Ủy ban Cứu quốc thành lập trước khởi nghĩa được cải tổ, do Robespierre trực tiếp lãnh đạo và thi hành những biện pháp kiên quyết. Ngày 23-8-1793 theo đề nghị của Ủy ban Cứu quốc, Hiệp hội Dân tộc thông qua sắc lệnh tổng động viên toàn quốc. Chỉ trong đợt động viên đầu tiên, 42 vạn người tình nguyện tòng quân. Đầu năm 1794, có tới 60 vạn người với 14 đạo quân được trang bị tốt, do những tướng trẻ trưởng thành trong cách mạng chỉ huy. Ngoài mặt trận, các chiến sĩ hăng hái chiến đấu (20). Cho đến 12-1793, quân địch ở

khắp nơi đều bị đánh bật ra khỏi biên giới của nước Pháp. Cảng Tulông được giải phóng khỏi quân Anh (19-12-1793). Quân Áo cũng tan rã. Andát thoát khỏi tay quân đội Phổ - Áo. Quân thù bị quét sạch khỏi nước Pháp. Toàn bộ châu Âu bị kinh ngạc về kì tích của quân đội Pháp.

Tuy nhiên, để giữ vững nền dân chủ chuyên chính của mình, phái Jacobin, dưới sự lãnh đạo của Robespierre đã thực hiện chính sách chuyên chính mang tính cực đoan, mà thường bị phê phán là khủng bố. Điều này được thể hiện ở số lượng người bị xử tử trong vòng khoảng 45 ngày trước khi diễn ra cuộc chính biến Thermidor (27-7-1794) lên đến 1376 người, trung bình mỗi tuần là 196 người (21). Đây là nguyên nhân cơ bản làm cho nội bộ Jacobin bị phân hóa và chính quyền Jacobin dù có nhiều chính sách tiến bộ, song cũng không thể tồn tại được lâu. Hạn chế này là khó tránh khỏi, đúng như nhận xét của nhà nghiên cứu người Pháp R. Levasseur: "*Không ai lại đi*

mơ tưởng thành lập một nền thống trị khủng bố, mà nó được hình thành một cách tự nhiên do sức mạnh của hoàn cảnh đưa đẩy; không có ý chí của một cá nhân nào đơn độc tổ chức để hình thành nó, nhưng ý chí của mỗi một cá nhân đều đã đóng góp sau khi nó đã xuất hiện" (22). Mặc dù có những hạn chế, song vẫn phải khẳng định rằng, việc xây dựng nền chuyên chính dựa vào quần chúng nhân dân của Jacobin chính là cơ sở cho sự tồn tại và thực hiện các chính sách tiến bộ của họ.

Như vậy, trong điều kiện hoàn cảnh đặc biệt của nước Pháp cách mạng vào năm 1793, với sự cầm quyền của phái Jacobin, những nhiệm vụ dân tộc và dân chủ của một cuộc cách mạng tư sản đã được giải quyết triệt để nhất không chỉ đối với tiến trình của cách mạng Pháp, đánh dấu bước phát triển lên đến đỉnh cao của cách mạng, mà còn thể hiện tính tiến bộ, điển hình của Cách mạng Pháp trong sự đối sánh với các cuộc cách mạng tư sản thời kì cận đại.

CHÚ THÍCH

(1). Chính quyền Gironde tiến hành chiến tranh với phong kiến Áo - Phổ, làm cho nền tài chính Pháp kiệt quệ. Để giải quyết khó khăn về tài chính, thay vì việc đánh thuế nặng vào giai cấp, tầng lớp giàu có trong xã hội, chính quyền Gironde lại phát hành số lượng quá lớn trái phiếu lấy tài sản của giáo hội để gán nợ. Hậu quả là đồng tiền mất giá (tính đến tháng 1-1793, tiền mất giá tới 50%), làm cho giá lương thực và hàng tiêu dùng thiết yếu tăng vọt. Thêm vào đó là hoạt động đầu cơ tích trữ của bọn gian thương càng làm cho các mặt hàng này trở nên khan hiếm.

(2). 2-1793, Liên minh chống Pháp gồm Áo - Phổ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Sardegna, Napoli

và Anh với mục đích là liên minh tất cả các quốc gia châu Âu để cùng đàn áp cuộc cách mạng Pháp, phục hồi nền quân chủ, qua đó lập lại trật tự phong kiến ở châu Âu.

(3), (12). Gwynne Lewis, *The People and the French Revolution*, <http://www.warwick.ac.uk/fac/arts/History/teaching/french-rev/people.html#top>

(4). National Assembly of France, *The Decree Abolishing the Feudal System*, August 11, 1789, <http://history.hanover.edu/texts/abolfeud.html>

(Xem tiếp trang 47)

(42). Louis Malleret, *Une tentative ignorée d'établissement français en Indochine au XVIII^e siècle. Les vues de l'Amiral d'Estaing* Dã dẫn. Georges Taboulet, *La geste Française en Indochine...* p. 146

(43). "une preuve de plus de la perspicacité de Poivre". Charles Maybon, *Histoire moderne du Pays d'Annam (1592-1820)*... p. 170, note 2

(45). Madeleine Ly-Tio-Fane, *Pierre Poivre et l'expansion française dans l'Indo-Pacifique*. BEFEO, vol 53, N^o 2, 1967, pp. 453-512. Georges Taboulet, *La geste Française en Indochine...* pp. 153-154.

(46). Milton Osborne, *Southeast Asia-An Introductory History*. Ninth edition. Allen&Unwin, Australia, 2004, pp. 41-43.

(47). Louis Malleret, *Une tentative ignorée d'établissement français en Indochine au XVIII^e siècle. Les vues de l'Amiral d'Estaing*. Dã dẫn. p. 57.

(48). Mascareignes nằm ở Ấn Độ Dương. Madeleine Ly-Tio-Fane, *Pierre Poivre et l'expansion française dans l'Indo-Pacifique*. BEFEO, vol 53, N^o 2, 1967, p. 472.

(49). poivre (m) trong tiếng Pháp là hạt (hồ) tiêu (= pepper trong tiếng Anh)

NỀN CHUYÊN CHÍNH DÂN CHỦ CÁCH MẠNG JACOBIN...

(Tiếp theo trang 35)

(5), (7), (8), (9), (11), (20). Lưu Tộ Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới thời cận đại (1640-1900)*, tập 3, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 2002, tr. 258-259, 299, 299, 300, 301-302, 309.

(6). The National Convention, *Proclamation of the Convention to the Nations, December 1792*, <http://history.hanover.edu/texts/natcon.html>

(10). National Assembly of France, *Declaration of the Rights of Man-1789*, http://avalon.law.yale.edu/18th_century/rightsof.asp

(13). *French Constitution 1791*, <http://www.fordham.edu/halsall/mod/lect/mod11.html>

(14), (21). Dẫn theo Đặng Thanh Tịnh, *Lịch sử nước Pháp*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006, tr. 114, 118.

(15). Ủy ban cách mạng được thành lập ở khắp các địa phương, do công xã các địa phương bầu ra nhằm tập hợp, tổ chức quần chúng nhân dân tham gia vào những cuộc đấu tranh chính trị; Câu lạc bộ Jacobin với thành phần chủ yếu ban đầu gồm

trung và tiểu tư sản, về sau thành phần tham gia và tư tưởng khá phức tạp, có chi nhánh ở hầu khắp cả nước với hơn 3.000 chi bộ; Hiệp hội nhân dân là tổ chức giáo dục chính trị đối với quần chúng, là nơi diễn ra tất cả các cuộc thảo luận những vấn đề chính trị quan trọng.

(16). Dẫn theo Theda Skocpol and Meyer Kestnbaum, *Mars Unshackled: The French Revolution in World-Historical Perspective, The French Revolution and the Birth of Modernity*, University of California Press, <http://www.escholarship.org/editions/view?docId=ft2h4nb1h9;brand=ucpress>

(17). Hippolyte A. Taine, *The French Revolution*, Volume 2 (of 3), eBook, <http://www.gutenberg.org>

(18). Đạo luật qui định về việc có thể bắt giam và xét xử đối với những người bị tình nghi bởi một tòa án được thành lập và xét xử rất nhanh.

(19), (22). Norman Hampson, *Đại cách mạng Pháp*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2004, tr 231.